



PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC SỐ VÀ DẠY HỌC HYBRID
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỬU LONG

DIGITAL AND HYBRID TEACHING METHODS AT CUU LONG UNIVERSITY

Nguyễn Thanh Dũng*, Nguyễn Thanh Tâm

Trường Đại học Cửu Long

DOI: <https://doi.org/10.65934/mkusj.2026.44.1248>

*Email: nguyenthanhdung@mku.edu.vn

Ngày nhận bài: 28/12/2025

Ngày phản biện: 09/01/2026

Ngày duyệt bài: 28/08/2026

TÓM TẮT

Bài viết trình bày thực tiễn triển khai phương pháp dạy học số và mô hình dạy học Hybrid tại Trường Đại học Cửu Long trong giai đoạn chuyển đổi số giáo dục. Dựa trên định hướng đổi mới phương pháp giảng dạy theo Nghị quyết 29-NQ/TW và Chiến lược chuyển đổi số của ngành giáo dục, dựa trên Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Trường Đại học Cửu Long đã xây dựng hệ sinh thái học tập số, phát triển các nền tảng trực tuyến và kết hợp linh hoạt giữa học trực tiếp và học trực tuyến. Bài viết phân tích cơ sở lý luận, cách thức triển khai, hiệu quả đạt được, những thách thức và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học số và Hybrid trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.

Từ khóa: dạy học số, dạy học Hybrid, chuyển đổi số, giáo dục đại học.

ABSTRACT

This paper presents the practical implementation of digital teaching methods and the Hybrid learning model at Mekong University during the period of educational digital transformation. Based on the orientation toward innovating teaching methods under Resolution No. 29-NQ/TW and the Digital Transformation Strategy of the education sector, as well as Resolution No. 71-NQ/TW of the Politburo on breakthroughs in the development of education and training and Resolution No. 57-NQ/TW of the Politburo on breakthroughs in the development of science, technology, innovation, and national digital transformation, Mekong University has built a digital learning ecosystem, developed online platforms and flexibly integrated face-to-face and online learning. The article analyzes the theoretical basis, implementation methods, achieved results, challenges and proposes solutions to enhance the quality of digital and Hybrid teaching in the current higher education context.

Keywords: Digital teaching, Hybrid teaching, Digital transformation, Higher education.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự bùng nổ của công nghệ trong kỷ nguyên 4.0 đã đặt ra những yêu cầu mới đối với giáo dục đại học, buộc các cơ sở đào tạo phải chuyển mình để thích ứng. Trong bối cảnh đó, tích hợp công nghệ số vào hoạt động sư phạm không còn là một lựa chọn mà đã trở thành mệnh lệnh cấp thiết để nâng cao vị thế cạnh tranh và chất lượng nhân lực. Năm bắt xu thế này, Trường Đại học Cửu Long (Mekong University) là một trong những cơ sở

giáo dục đại học tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long đã sớm triển khai trong việc áp dụng mô hình dạy học số và Hybrid góp phần đổi mới toàn diện công tác đào tạo. Đây được xem là bước đi chiến lược, hiện thực hóa các định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một nền giáo dục mở và linh hoạt.

1. Tổng quan về dạy học số và dạy học Hybrid

Nhận thức là quá trình phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc con người thông qua hoạt

động tư duy, từ đó hình thành tri thức, thái độ và hành vi đối với các hiện tượng xã hội. Trong lĩnh vực giáo dục, nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên và người học giữ vai trò quyết định đến hiệu quả triển khai các mô hình dạy học mới, đặc biệt là dạy học số và dạy học Hybrid trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Khái niệm dạy học số (Digital Learning)

Dạy học số được định nghĩa là quá trình sư phạm diễn ra trên nền tảng hạ tầng công nghệ, nơi hoạt động truyền thụ và thẩm thấu tri thức được tối ưu hóa bởi các công cụ ICT. Khác với cách hiểu đơn thuần về việc số hóa tài liệu, Nhà trường chú trọng đến khía cạnh phát triển năng lực tự chủ và tư duy số cho người học, tương thích với các tiêu chuẩn mà UNESCO (2020) đã khuyến nghị. Đặc trưng cốt lõi của mô hình này nằm ở khả năng xóa bỏ rào cản địa lý, cá nhân hóa lộ trình học tập và cung cấp hệ thống phản hồi tức thì thông qua dữ liệu.

Dạy học số bao gồm nhiều hình thức như: dạy học trực tuyến (online learning), e-learning, học tập qua hệ thống LMS (Learning Management System), sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR), hay các nguồn học liệu mở (OER).

Theo UNESCO (2020), dạy học số là quá trình học tập được tăng cường, hỗ trợ hoặc triển khai thông qua công nghệ số, hướng đến phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và năng lực số của người học.

Ở Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định dạy học số là một thành tố trọng tâm trong chuyển đổi số giáo dục, nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá, nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng linh hoạt và cá nhân hóa.

Các đặc trưng cơ bản của dạy học số gồm:

- Tính linh hoạt về thời gian và không gian.
- Khả năng cá nhân hóa việc học.
- Tăng cường tương tác giữa giảng viên – sinh viên qua công cụ số.
- Tích hợp công cụ đánh giá, phản hồi và lưu trữ học liệu trực tuyến.

Khái niệm dạy học Hybrid

Thay vì áp dụng các định nghĩa hàn lâm, Nhà trường vận dụng quan điểm của Graham (2006) để xây dựng mô hình Hybrid Learning mang bản sắc riêng. Đó là sự dung hợp có tính hệ thống giữa ưu thế của lớp học truyền thống (face-to-face) và sự linh hoạt của công nghệ trực tuyến (online). Mục tiêu tối thượng không phải là thay thế người thầy mà là mở rộng không gian lớp học, giúp sinh viên tiếp cận tri thức mọi lúc, mọi nơi với chi phí tối ưu nhất.

Đặc điểm của dạy học Hybrid:

- Kết hợp linh hoạt giữa các hoạt động trực tiếp trên lớp và trực tuyến;
- Lấy người học làm trung tâm, tăng tính chủ động, tương tác và cá nhân hóa;
- Giảm chi phí và thời gian học tập;
- Tăng khả năng tiếp cận tri thức, mở rộng không gian học tập mọi lúc, mọi nơi.

Dạy học Hybrid là mô hình chuyển tiếp hợp lý từ giáo dục truyền thống sang giáo dục số toàn diện, phù hợp với chiến lược chuyển đổi số của ngành giáo dục Việt Nam giai đoạn 2021–2030.

Các mô hình Hybrid phổ biến:

- Lớp học đảo ngược (Flipped classroom)
- Blended learning theo tỷ lệ 70–30 (70% trực tiếp, 30% trực tuyến)
- Mô hình kết hợp linh hoạt (Flexible model) tùy theo môn học và đối tượng.

Nhận thức đúng đắn về dạy học số và dạy học Hybrid giúp cán bộ quản lý xây dựng được chiến lược phát triển phù hợp, giúp giảng viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy và giúp người học hình thành thái độ tích cực, sẵn sàng thích ứng với môi trường học tập số. Ngược lại, nhận thức chưa đầy đủ sẽ là rào cản lớn trong quá trình triển khai và quản lý hiệu quả các mô hình dạy học này.

Cả hai phương pháp dạy học số và dạy học Hybrid đều dựa trên các học thuyết giáo dục hiện đại sau:

- Thuyết kiến tạo (Constructivism): Hệ thống LMS được thiết kế để sinh viên không tiếp nhận

thụ động, mà đóng vai trò chủ thể kiến tạo tri thức qua các bài tập tương tác. Sinh viên chủ động kiến tạo tri thức thông qua trải nghiệm, tương tác và phản hồi.

- Thuyết học tập qua trải nghiệm (Experiential Learning – Kolb, 1984): Các công cụ mô phỏng và thực tế ảo được tích hợp để sinh viên thực hành số và đúc kết kinh nghiệm ngay trên môi trường ảo. Sinh viên phát triển hiểu biết thông qua việc thực hành và ứng dụng – phù hợp với mô hình học tập tương tác trên nền tảng số.

- Thuyết học tập xã hội (Social Learning Theory - Bandura, 1977): Việc học diễn ra qua quan sát, trao đổi và hợp tác với người khác. Các môi trường học trực tuyến (LMS, diễn đàn, mạng xã hội học tập) tạo điều kiện thuận lợi cho tương tác xã hội và cộng đồng học tập.

- Thuyết kết nối (Connectivism – Siemens, 2005): Trong kỷ nguyên số, việc học là quá trình kết nối các nút thông tin. Do đó, hạ tầng mạng lưới của trường đóng vai trò là mạch máu giúp sinh viên truy cập vào kho tri thức toàn cầu. Kiến thức được hình thành và cập nhật liên tục thông qua mạng lưới số.

2. Thực tiễn triển khai tại Trường Đại học Cửu Long

Đầu tư hạ tầng và hệ sinh thái số

Nhận thức rõ hạ tầng là “bệ phóng” cho chuyển đổi số, Trường Đại học Cửu Long đã thiết lập một hệ sinh thái giáo dục thông minh toàn diện. Trụ xương sống của hệ thống là nền tảng LMS được tùy biến chuyên sâu, tích hợp cùng các công cụ giảng dạy trực tuyến hàng đầu như Microsoft Teams và Google Classroom. Song song đó, hệ thống thư viện số và các studio ghi hình bài giảng cũng được đưa vào vận hành, tạo nguồn học liệu phong phú phục vụ cho cả giảng viên và sinh viên.

Trong những năm gần đây, Trường Đại học Cửu Long đã chủ động triển khai chuyển đổi số trong giáo dục, xem đây là nhiệm vụ chiến lược gắn với mục tiêu phát triển trường đại học thông minh, thích ứng với Cách mạng công nghiệp 4.0 và Trường Đại học Cửu Long đã:

- Xây dựng hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) phục vụ giảng dạy, kiểm tra và đánh giá.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên và sinh viên.

- Phát triển nguồn học liệu điện tử, thư viện số và kho học liệu mở.

- Ứng dụng Microsoft Teams, Google Classroom, Zoom, Moodle và các nền tảng khác trong tổ chức dạy học và họp trực tuyến.

- Đầu tư hạ tầng mạng, phòng học thông minh, studio ghi hình bài giảng để phục vụ giảng dạy số và Hybrid.

- Thư viện số, ngân hàng học liệu điện tử và hệ thống đánh giá trực tuyến được đưa vào sử dụng từ năm 2022.

Nhờ đó, hoạt động giảng dạy của giảng viên và việc học tập của sinh viên đã linh hoạt hơn, chủ động hơn và hiệu quả hơn, đặc biệt trong giai đoạn sau đại dịch COVID-19.

Đào tạo, bồi dưỡng giảng viên

Giảng viên được tập huấn về kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng công cụ số, phương pháp dạy học trực tuyến và Hybrid. Qua đó nâng cao năng lực số cho đội ngũ giảng viên, giúp giảng viên chủ động, sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học. Xây dựng đội ngũ giảng viên có khả năng thiết kế, triển khai và quản lý hoạt động dạy học số, học tập trực tuyến và mô hình dạy học lai (Hybrid learning). Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo số thông qua một số ứng dụng:

- Sử dụng các công cụ AI hỗ trợ nghiên cứu (ChatGPT, Copilot, Mendeley)

- Ứng dụng phân tích dữ liệu, công nghệ học máy trong nghiên cứu.

- Khai thác nguồn tài nguyên học thuật mở (Open Education Resources, OER) Qua đó đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và chiến lược chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 và bồi dưỡng giảng viên là yếu tố then chốt trong quá trình chuyển đổi số của Trường Đại học Cửu Long. Việc đầu tư phát triển năng lực số cho giảng viên không chỉ nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn

góp phần xây dựng hình ảnh một “Đại học thông minh, hiện đại và hội nhập”.

Triển khai học phần Hybrid

Mô hình Hybrid tại trường được quy hoạch chặt chẽ dựa trên tính chất đặc thù của từng môn học:

Hình thức giảng dạy Hybrid:

- Kết hợp giữa dạy trực tiếp và trực tuyến (qua nền tảng LMS, Zoom, Google Meet hoặc các công cụ được Trường phê duyệt).

- Đối với học phần lý thuyết: Áp dụng tỷ lệ linh hoạt với khoảng 30% thời lượng được chuyển sang hình thức trực tuyến giúp giảm tải áp lực lên giảng đường.

- Đối với học phần thực hành và thí nghiệm: Ưu tiên tương tác trực tiếp nhưng được hỗ trợ bởi các video hướng dẫn kỹ thuật và các phần mềm mô phỏng.

- Đối với các học phần kỹ năng mềm và đại cương: Mạnh dạn triển khai đến 50% thời lượng online nhằm tăng cường kỹ năng làm việc cho sinh viên.

Hạ tầng kỹ thuật:

- Phòng Quản lý tài sản và thiết bị và Trung tâm Quản lý mạng chịu trách nhiệm đảm bảo hệ thống LMS, tài khoản người học, tốc độ và đường truyền internet, phòng học Hybrid. Hệ thống wifi phủ sóng toàn trường ưu tiên trong các lớp học, giảng đường, thư viện.

- Kiểm tra, bảo trì định kỳ thiết bị hỗ trợ dạy học (camera, micro, máy chiếu, màn hình tương tác...)

- Hạ tầng máy chủ và hệ thống lưu trữ dữ liệu phải đảm bảo trong việc lưu trữ các bài giảng số, lưu trữ các học liệu phục vụ công việc giảng dạy và học tập, vận hành hệ thống LMS, hệ thống thi và đánh giá trực tuyến, sao lưu và phục vụ dữ liệu.

- An toàn, an ninh và bảo mật thông tin phải tuân thủ các qui định về an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, hệ thống bức tường lửa để chống xâm nhập và chống mã độc. Phân quyền truy cập dữ liệu một cách minh bạch, rõ ràng.

Hiệu quả và phản hồi

Dữ liệu khảo sát nội bộ cho thấy tín hiệu tích cực khi trên 85% sinh viên phản hồi rằng mô hình Hybrid giúp họ chủ động hơn trong học tập, dễ tiếp cận tài liệu và quản lý thời gian hiệu quả hơn. Về phía giảng viên, kỹ năng sư phạm số đã có bước tiến rõ rệt, chuyển dịch từ tâm thế “giảng dạy thụ động” sang “người điều phối” môi trường học tập số.

3. Thách thức và định hướng triển khai

Trong những năm gần đây, cùng với xu thế chuyển đổi số của giáo dục đại học Việt Nam, Trường Đại học Cửu Long đã từng bước quan tâm và triển khai các hoạt động dạy học có ứng dụng công nghệ số. Nhà trường đã đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước đưa các nền tảng quản lý học tập vào hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập và quản lý đào tạo. Một số học phần đã được tổ chức theo hình thức kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến, bước đầu tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và sinh viên tiếp cận với mô hình dạy học số và dạy học Hybrid.

Về mặt nhận thức, đa số cán bộ quản lý của nhà trường đã nhận thức được vai trò và ý nghĩa của dạy học số và dạy học Hybrid trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng cơ hội học tập và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hiện nay. Giảng viên từng bước làm quen với việc sử dụng công nghệ số trong thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá người học. Sinh viên cũng dần thích ứng với môi trường học tập có sự hỗ trợ của công nghệ, thể hiện tính chủ động hơn trong việc tiếp cận học liệu và tham gia các hoạt động học tập trực tuyến.

Mặc dù đạt được những thành tựu nhất định quá trình chuyển đổi số tại trường vẫn đối mặt với một số hạn chế nhất định. Nhận thức về dạy học số và dạy học Hybrid giữa các đơn vị, các giảng viên chưa thật sự đồng đều, việc ứng dụng công nghệ trong dạy học ở một số học phần còn mang tính hình thức, chưa gắn chặt với đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá. Về phía sinh

viên năng lực tự chủ (self-regulation) trong môi trường trực tuyến chưa đồng đều, dẫn đến tình trạng thụ động ở một số lớp học online. Ngoài ra, vấn đề bản quyền học liệu số và sự ổn định của hạ tầng mạng tại các khu vực vùng sâu vùng xa nơi sinh viên cư trú cũng là bài toán cần lời giải. Bên cạnh đó, công tác quản lý việc thực hiện dạy học số và dạy học Hybrid chưa có mô hình thống nhất, chưa xây dựng được hệ thống tiêu chí cụ thể để theo dõi, kiểm tra và đánh giá hiệu quả triển khai trong toàn trường.

Qua thực tế triển khai, Trường Đại học Cửu Long đã rút ra được một số hạn chế cụ thể như sau:

Một bộ phận giảng viên còn hạn chế kỹ năng sử dụng công nghệ. Hạ tầng mạng tại một số khu vực sinh viên sinh sống chưa ổn định.

- Cần hoàn thiện hệ thống đánh giá học tập trực tuyến chuẩn hóa.

- Việc đảm bảo an toàn dữ liệu và bản quyền học liệu vẫn còn thách thức.

- Sinh viên thiếu kỹ năng tự học, quản lý thời gian và sử dụng các công cụ số một cách có hiệu quả.

- Khó khăn trong việc thiết kế bài giảng phù hợp cho hai hình thức trực tiếp và online. Mất nhiều thời gian cho việc xây dựng học liệu số hoá như video bài giảng, bài tập tương tác ...

- Dễ xảy ra tình trạng sinh viên học online thụ động, mất tập trung, không mở camera trong quá trình học, khó kiểm tra được tính công bằng, minh bạch trong thi cử và đánh giá giữa hai hình thức trực tiếp và online.

- Tăng chi phí đầu tư cho trang thiết bị công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ việc dạy online.

Để khắc phục các hạn chế trên, Nhà trường đề xuất mô hình quản lý khép kín dựa trên chu trình P-D-C-A (Plan - Do - Check - Act):

- * **Hoạch định (Plan):** Xây dựng lộ trình dạy học số gắn liền với chiến lược phát triển dài hạn của nhà trường.

- * **Thực thi (Do):** Tăng cường các khóa đào tạo

thực chiến về kỹ năng số cho giảng viên, chuẩn hóa kho học liệu theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- * **Kiểm tra (Check):** Thiết lập hệ thống tiêu chí đánh giá định lượng để đo lường hiệu quả thực tế của các lớp học Hybrid.

- * **Cải tiến (Act):** Dựa trên dữ liệu phản hồi, liên tục cập nhật công nghệ mới (AI, Big Data) vào hệ thống LMS để cá nhân hóa trải nghiệm người học.

4. Giải pháp phát triển

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn triển khai tại Trường Đại học Cửu Long, việc xây dựng mô hình quản lý dạy học số và dạy học Hybrid cần đảm bảo tính khoa học, tính hệ thống và phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Mô hình quản lý được đề xuất dựa trên chu trình quản lý liên tục, trong đó các khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra – đánh giá và điều chỉnh, cải tiến có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy học.

Theo mô hình này, công tác lập kế hoạch đóng vai trò định hướng, bao gồm việc xác định mục tiêu, lộ trình và nội dung triển khai dạy học số và dạy học Hybrid gắn với chiến lược phát triển chung của nhà trường. Trên cơ sở kế hoạch đã xây dựng, nhà trường tổ chức thực hiện thông qua việc phân công nhiệm vụ rõ ràng, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giảng viên, đầu tư cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ, đồng thời xây dựng môi trường học tập số thuận lợi cho người học.

Hoạt động kiểm tra, đánh giá được xem là khâu then chốt trong mô hình quản lý, nhằm theo dõi mức độ thực hiện kế hoạch, phát hiện kịp thời những hạn chế, bất cập trong quá trình tổ chức dạy học số và dạy học Hybrid. Kết quả kiểm tra, đánh giá là cơ sở quan trọng để nhà trường điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các giải pháp quản lý, bảo đảm tính linh hoạt và hiệu quả của mô hình trong thực tiễn triển khai.

Để thực hiện mô hình này, Trường Đại học Cửu Long sẽ tiếp tục:

- Hoàn thiện hệ sinh thái học tập số với các công cụ tích hợp LMS-AI-Big Data.

- Tăng cường đào tạo năng lực số cho giảng viên theo khung chuẩn năng lực chuyển đổi số.

- Phát triển học liệu mở và bài giảng số đạt chuẩn của Bộ GD&ĐT.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong chia sẻ học liệu và mô hình đào tạo số.

- Đánh giá hiệu quả dạy học Hybrid định kỳ để cải tiến chương trình.

KẾT LUẬN

Nhìn nhận một cách tổng quát, dạy học số và Hybrid không chỉ là giải pháp tình thế mà đã trở thành xu thế chủ đạo kiến tạo nên diện mạo mới của giáo dục đại học. Tại Trường Đại học Cửu Long sự chuyển dịch này đã góp phần thay đổi tư duy quản lý, phương pháp giảng dạy và văn hóa học tập. Để duy trì tính bền vững, chìa khóa nằm ở việc liên tục bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giảng viên và sinh viên, song song với việc hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và phát triển học liệu. Đây chính là nền tảng để Nhà trường hiện thực hóa mục tiêu trở thành cơ sở giáo dục đại học thông minh, hiện đại và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ Chính trị. (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*
- Bộ Chính trị. (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 02/08/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Chiến lược chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*
- Chính phủ. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.*
- Chính phủ. (2021). *Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/06/2021 phê duyệt “Chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.*
- Garrison, D. R., & Vaughan, N. D. (2012). *Blended learning in higher education: Framework, principles, and guidelines.* Jossey-Bass.
- UNESCO. (2021). *Digital learning and education 2030 agenda.*